TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 22/2020/HS-ST Ngày 24-12-2020	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Việt C**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Văn Q**.

2. Ông **Hoàng Văn H**.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà **Đặng Thị Ngọc T** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Tuyên Quang.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông **Trần Hà G** – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2020 đối với:

Bị cáo: **LÝ VĂN Đ** - Sinh ngày: 17-12-1996 tại huyện A, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện A, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Cao lan; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: không; Con ông: Lý Văn H – Sinh năm: 1968; Con bà: Nguyễn Thị V - Sinh năm: 1967; Vợ, con: Không.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tốt.

Bị cáo Lý Văn Đ hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện A, tỉnh Tuyên Quang. Hôm nay có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ ngày 24-10-2020, tại Ủy ban nhân dân xã G, huyện A, tỉnh Tuyên Quang tổ công tác Công an xã G, huyện A, tỉnh Tuyên Quang lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lý Văn Đ về hành vi tàng trữ trái

phép chất ma túy. Lý Văn Đ tự lấy trong túi quần phía trước bên phải đang mặc 01 túi ni lông màu trắng, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng ngà. Đ khai đây là heroine mua về để sử dụng. Tổ công tác tiến hành niêm phong vật chứng thu giữ và xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Lý Văn Đ. Kết quả: (+) Dương tính, có chất ma túy trong cơ thể Lý Văn Đ (*Đ khai có sử dụng ma túy vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 24-10-2020 tại thôn H, xã L, huyện K, tỉnh Vĩnh Phúc*).

Tại Kết luận giám định số 821 ngày 27-10-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà trong 01 gói nhỏ thu giữ của Lý Văn Đ là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,238gam *(Không phẩy hai ba tám gam)*.

Lý Văn Đ khai nhận: Bản thân Lý Văn Đ là người nghiện ma túy (heroine). Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 24-10-2020, Lý Văn Đ thuê xe ôm từ nhà đến thôn H, xã L, huyện K, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm mua heroine về sử dụng. Tại đây, Đ gặp và mua được từ một người đàn ông không quen biết 01 gói heroine được gói bằng túi ni lông màu trắng với giá 300.000đ. Sau đó, Đ để vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi thuê xe ôm đi về. Khi đến thôn Quyết Thắng, xã G, huyện A, tỉnh Tuyên Quang, Đ xuống xe đi bộ tìm chỗ vắng người để sử dụng heroine thì bị tổ công tác Công an xã G, huyện A, tỉnh Tuyên Quang phát hiện, bắt giữ cùng tang vật.

Về vật chứng: Ngày 24-10-2020, Cơ quan điều tra thu giữ của Lý Văn Đ 01 gói heroine gói bằng túi nilong màu trắng.

Tại cáo trạng số: 130/CT-VKS ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Tuyên Quang quyết định truy tố đối với bị cáo Lý Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo Lý Văn Đ khai nhận: Hồi 15 giờ ngày 24-10-2020 tại thôn Quyết Thắng, xã G, huyện A, tỉnh Tuyên Quang, Lý Văn Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,238 gam *(Không phẩy hai ba tám gam)* heroine, mục đích để sử dụng. Bị cáo Lý Văn Đ nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Tuyên Quang thực hành quyền công tố tại phiên tòa ngày hôm nay, có quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đ. Đưa ra chứng cứ đánh giá mức độ hành vi phạm tội và thái độ thành khẩn khai báo của bị cáo cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Tuyên Quang đề nghị với HĐXX:

Về tội danh: Tuyên bị cáo Lý Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Lý Văn Đ từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo Lý Văn Đ bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 24-10-2020).

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ:

01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có chứa heroine (đã giám định), có đặc điểm, tình trạng, khối lượng được miêu tả trong biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định. Bên ngoài, mặt sau trên các mép dán có chữ ký xác nhận của Cán bộ tham gia niêm phong và của đương sự Lý Văn Đ; cùng 05 (năm) hình dấu của Cơ quan giám định. Mặt trước của phong bì có ghi "Tang vật vụ Lý Văn Đ giám định ngày 24/10/2020".

(*Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30 tháng 11 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A, tỉnh Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Tuyên Quang*).

Về án phí và quyền kháng cáo: Theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận tại phiên tòa: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lý Văn Đ nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa.

Quyền của bị cáo được nói lời sau cùng: Bị cáo Lý Văn Đ nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị với HĐXX giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về hòa nhập với gia đình và cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, HĐXX nhận thấy Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên đã thực hiện hành vi, quyết định tố tụng về khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ra biện pháp bắt tạm giam đối với bị can, ra quyết định truy tố; thu thập chứng cứ tài liệu, vật chứng đã khách quan, phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lý Văn Đ thực hiện hành vi phạm tội như sau: Hồi 15 giờ ngày 24-10-2020 tại thôn Quyết Thắng, xã G, huyện A, tỉnh Tuyên Quang, Lý Văn Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,238 gam *(Không phẩy hai ba tám gam)* heroine, mục đích để sử dụng. Bị cáo Lý Văn Đ nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Lời nhận tội của bị cáo khai tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, phù hợp kết luận giám định vật chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Sau khi mua Hêrôin, bị cáo đã mang theo người để sử dụng. Khối lượng Hêrôin bị cáo tàng trữ trái phép là 0,238gam. Như vậy đã có căn cứ kết luận bị cáo tàng trữ trái phép Hêrôin là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ. Từ những

phân tích nêu trên Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lý Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Theo điểm c khoản 1; khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định như sau:

"*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

a) ...

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

2. ...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

[3] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo Lý Văn Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lý Văn Đ không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy bị cáo Lý Văn Đ là đối tượng nghiện hút, nghề nghiệp chính là làm ruộng, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Tính chất và mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo Lý Văn Đ thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đã xâm phạm sự quản lý độc quyền của nhà nước đối với chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, sức khoẻ và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Chất ma tuý là chất kích thích, gây ức chế thần kinh hoặc gây ảo giác, nếu sử dụng nhiều lần dễ gây tình trạng nghiện đối với người sử dụng. Từ đó phát sinh ra nhiều tệ nạn xã hội khác như cướp giật, trộm cắp, lây truyền Đ dịch bệnh HIV-AIDS là rất nguy hiểm cho xã hội nói chung và trên địa bàn huyện A, tỉnh Tuyên Quang nói riêng. Hội đồng xét xử thấy rằng cần lên một mức án nghiêm minh đối với bị cáo và cách ly bị cáo trong trại cải tạo một thời gian để giúp bị cáo cai nghiện, tu dưỡng, rèn luyện trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời phòng ngừa chung tội phạm này theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[7] Về vật chứng: *Tịch thu tiêu hủy vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ:*

01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có chứa heroine (đã giám định), có đặc điểm, tình trạng, khối lượng được miêu tả trong biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định. Bên ngoài, mặt sau trên các mép dán có chữ ký xác nhận của Cán bộ tham gia niêm phong và của đương sự Lý Văn Đ; cùng 05 (năm) hình dấu của Cơ quan giám định. Mặt trước của phong bì có ghi "Tang vật vụ Lý Văn Đ giám định ngày 24/10/2020".

(*Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30 tháng 11 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A, tỉnh Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Tuyên Quang*).

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Lý Văn Đ phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21, khoản 1 Điều 23 theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 "quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án".

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[10] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Lý Văn Đ tại khu vực thôn H, xã L, huyện K, tỉnh Vĩnh Phúc và người lái xe ôm chở Đ đi mua heroine do không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ điều tra, xử lý.

[11] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lý Văn Đ, ngày 10-11-2020 Công an huyện A, tỉnh Tuyên Quang đã chuyển tài liệu đến Công an huyện K, tỉnh Vĩnh Phúc để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh và hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo Lý Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Lý Văn Đ 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo Đ bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 24-10-2020).

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ:

01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có chứa heroine (đã giám định), có đặc điểm, tình trạng, khối lượng được miêu tả trong biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định. Bên ngoài, mặt sau trên các mép dán có chữ ký xác nhận của Cán bộ tham gia niêm phong và của đương sự Lý Văn Đ; cùng 05 (năm) hình dấu của Cơ quan giám định. Mặt trước của phong bì có ghi "Tang vật vụ Lý Văn Đ giám định ngày 24/10/2020".

(*Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30 tháng 11 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A, tỉnh Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Tuyên Quang*).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21, khoản 1 Điều 23 theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 "quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án". Buộc bị cáo Lý Văn Đ phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24-12-2020).

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện A;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Công an huyện A;
- Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang;
- Sở tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS huyện A;
- Lưu hs, hstha, vp.

T-M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Việt C